

## KẾ HOẠCH

Về việc triển khai chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030 theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030 và văn bản số 3266/BNV-ĐT ngày 01/7/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai Quyết định số 1659-QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành kế hoạch triển khai chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030 theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ, nội dung cụ thể như sau:

### I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Cán bộ, công chức đang công tác trong các sở và tương đương, phòng chuyên môn thuộc cấp huyện (sau đây gọi là cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện).
2. Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.
3. Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là viên chức).

Không áp dụng đối với công chức làm công tác ngoại giao, giáo viên giảng dạy ngoại ngữ trong đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định, có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý và có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong công việc và làm việc trong môi trường quốc tế.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến hết năm 2025:

Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Phấn đấu đến hết năm 2025:

- 25% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện<sup>1</sup> (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định, với số lượng tối thiểu 55 công chức.

<sup>1</sup> Số công chức hiện có là 2.130 người, trong đó: 784 người giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.



- 60% viên chức và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý<sup>2</sup> đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định, với số lượng tối thiểu 5.344 viên chức.

- 20% cán bộ, công chức xã và 15% cán bộ, công chức<sup>3</sup> lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định, với số lượng tối thiểu 119 cán bộ, công chức.

b) Đến hết năm 2030:

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cả về số lượng và chất lượng cho đội ngũ cán bộ, cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đến hết năm 2030:

- 35% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành, với số lượng tối thiểu 74 công chức.

- 70% viên chức và 60% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành, với số lượng tối thiểu 10.733 viên chức.

- 30% cán bộ, công chức cấp xã và 25% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn, tập trung cán bộ, công chức phường, thị trấn đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành, với số lượng tối thiểu 178 cán bộ, công chức.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và bản thân đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò và sự cần thiết phải học tập, nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế.

- Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng, nhà nước và kế hoạch này về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức để đẩy mạnh việc học tập ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong việc thường xuyên học tập, nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế; nâng cao ý thức của mỗi người trong việc tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ, cập nhật thông tin, kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu hội nhập.

- Khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tích cực, chủ động tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để không ngừng nâng cao năng lực và khả năng làm việc, thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tích cực học tập ngoại ngữ và quy định về tiêu chuẩn trình độ

<sup>2</sup> Số viên chức hiện có là 27.623 người, trong đó: 1.147 giáo viên ngoại ngữ.

<sup>3</sup> Số cán bộ, công chức cấp xã hiện có: 3.852 người, trong đó: 567 cán bộ, công chức phường, thị trấn.



ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở chức danh, vị trí việc làm, yêu cầu thực thi công vụ và thích ứng môi trường làm việc quốc tế theo quy định của trung ương; huy động các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ linh hoạt, tạo điều kiện để cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng và bản thân cán bộ, công chức, viên chức có cơ hội được lựa chọn hình thức, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp, bảo đảm chất lượng.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có năng lực, uy tín tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

3. Theo từng giai đoạn 05 năm và hàng năm, các sở, ngành, địa phương tiến hành rà soát thực trạng và tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp từng nhóm đối tượng, từng nội dung chương trình.

4. Thực hiện kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức gắn với thi tuyển, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý; thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức bảo đảm tương ứng giữa trình độ, năng lực và khả năng sử dụng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và hội nhập quốc tế.

5. Tăng cường hợp tác, liên kết với các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu công việc và nâng cao trình độ, khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

## **IV. LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Lộ trình**

- Năm 2020: Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức” theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Giai đoạn 2021 - 2025: triển khai tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức theo chỉ tiêu của kế hoạch này.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động bồi dưỡng để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch. Đưa việc học tập ngoại ngữ thành hoạt động thường xuyên, thiết thực và triển khai đồng bộ để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

### **2. Kinh phí**

#### **a) Nguồn kinh phí**

- Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức.

- Nguồn kinh phí theo Đề án phân bổ cho tỉnh.



- Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho viên chức được bố trí từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm nguồn ngân sách nhà nước bố trí cho đơn vị).

- Từ đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức; tài trợ của tổ chức và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### b) Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện kế hoạch này được bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn tài chính, huy động hợp pháp khác.

- Dự kiến học phí 16.000.000 đồng/người, số lượng bồi dưỡng ngoại ngữ giai đoạn 2019-2030 là 10.985 cán bộ, công chức, viên chức. Tổng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ giai đoạn 2019-2030: 175.760.000.000 đồng (kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2021-2023 từ Đề án là 48.910.000.000 đồng). Trong đó:

+ Giai đoạn 2021-2025: 88.288.000.000 đồng/5.518 cán bộ, công chức, viên chức (trong đó, kinh phí cho cán bộ, công chức 2.784.000.000 đồng/174 cán bộ, công chức; viên chức 85.504.000.000 đồng/5.344 viên chức); mỗi năm khoảng 17.657.600.000 đồng/1.103 cán bộ, công chức, viên chức.

+ Giai đoạn 2026-2030: 87.472.000.000 đồng/5.641 cán bộ, công chức, viên chức, mỗi năm khoảng 17.494.400.000 đồng (trong đó, kinh phí cho cán bộ, công chức 1.248.000.000 đồng/78 cán bộ, công chức; viên chức 86.244.000.000 đồng/5.389 viên chức).

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch này; tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ.

- Căn cứ đối tượng, chỉ tiêu của kế hoạch, xây dựng kế hoạch theo giai đoạn và hàng năm để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo theo chỉ tiêu giai đoạn 2019-2030 của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức bồi dưỡng hàng năm; cử công chức tham gia học tập ngoại ngữ theo kế hoạch bồi dưỡng hàng năm của UBND tỉnh.

- Bảo đảm bố trí kinh phí, huy động các nguồn lực để triển khai tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ.

- Thực hiện công tác báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm theo quy định và theo yêu cầu.

#### 2. Sở Nội vụ

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp với các, sở ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh gắn nội dung



đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch này với kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng để tổ chức lớp cho cán bộ, công chức đạt trình độ ngoại ngữ theo kế hoạch này.

- Thực hiện công tác báo cáo UBND tỉnh tình hình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo quy định; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết kịp thời các vướng mắc liên quan đến triển khai kế hoạch bồi dưỡng ngoại ngữ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo thẩm quyền.

- Hàng năm, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán, phân bổ kinh phí học tập ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh đúng theo kế hoạch; thanh toán, quyết toán kinh phí đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ, công chức đúng theo quy định.

### 3. Sở Tài chính

- Căn cứ kế hoạch hàng năm, phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách.

- Hướng dẫn các đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch này.

### 4. Sở Thông tin và Truyền thông

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo công tác tuyên truyền để các cơ quan, đơn vị chủ động, tích cực trong triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch triển khai chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030 theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo, phản ánh trực tiếp về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT.TU; HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng THKSTTHC;
- Lưu: VT. (2)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

W. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Lâm